

Sóc Trăng, ngày 25 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2017/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2017, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Tô Thị Diễm B; HKTT: đường N, khóm A, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Tạm trú: Khu dân cư B, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

*Bị đơn:* Ông Vương Hiền H, cư trú: đường N, khóm A, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tô Thị Diễm B và ông Vương Hiền H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Thị Diễm B và ông Vương Hiền H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Tô Thị Diễm B và ông Vương Hiền H trình bày ông bà có 01 người con chung tên Vương Triều D, sinh ngày 23/8/2016. Sau khi ly hôn, ông bà thống nhất giao con chung tên Vương Triều D cho ông Vương Hiền H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Hiện nay cháu D đang sống cùng với ông Vương Hiền H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà B và ông H thống nhất, bà Tô Thị Diễm B không cấp dưỡng nuôi con

Bà Tô Thị Diễm B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc cháu Vương Triều D mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Bà Tô Thị Diễm B và ông Vương Hiền H trình bày tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Tô Thị Diễm B và ông Vương Hiền H trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, bà Tô Thị Diễm B tự nguyện xin chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà B đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008562 ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S. Hoàn trả cho bà Tô Thị Diễm B số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- UBND phường M, TPS (số 32 ngày 16/11/2015);
- VKSND TPS;
- Chi cục THADS TPS;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Uyên**